TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-PT
Ngày: 11-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thành.

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Thuấn

2. Ông Trần Tỷ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến.

Đại diện VKSND tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/3/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh Th do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Minh Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Minh Th, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24/11/1989 tại tỉnh Kon Tum; Nơi đăng ký HKTT: 318/14 đường H, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Số 80 đường P, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Trần Thị H, sinh năm 1970; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 17/8/2023 đến ngày 21/9/2023, Nguyễn Thị Minh Th đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 17/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum phối hợp cùng Công an phường Duy Tân tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ Đ, phát hiện 21 gói ma túy và 01 viên nén màu xanh trong phòng

trọ số 208 và trước phòng trọ số 207 do Th cất giấu. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 208/KL – KTHS ngày 22/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Các Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong: trong phong bì thứ nhất (ký hiệu từ M1.1 đến M1.10) có khối lượng là 3,082 gam, trong phong bì thứ hai ký hiệu "MT01" có khối lượng là 0,347 gam, trong phong bì thứ ba ký hiệu "MT02" có khối lượng là 0,378 gam, trong phong bì thứ tư ký hiệu "MT03" có khối lượng là 0,207 gam, trong phong bì thứ năm ký hiệu "MT04" có khối lượng là 0,094 gam, trong phong bì thứ sáu ký hiệu"MT05" có khối lượng là 0,416 gam. Tất cả đều là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 4,524 gam.

- Mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M5.2) được niêm phong trong phong bì thứ năm ký hiệu "NT04" gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,358 gam, là loại MDMA.

Số ma túy này Th khai mua của một người đàn ông tên Th không rõ nhân thân, lai lịch.

- Lần thứ hai:

Khoảng 14h30′ ngày 21/9/2023, Cơ quan CSĐT(PC04) - Công an tỉnh Kon Tum phối hợp cùng Công an phường Duy Tân tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà trọ Đ, phát hiện tại phòng số 206 do Th thuê ở trên bàn có 01 túi giấy màu hồng bên ngoài có chữ ESSANCE bên trong có chứa 06 gói ma túy, bên ngoài bọc giấy màu xanh và 01 bì ni lông bên trong có chứa 16 gói ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 258/KL – KTHS ngày 28/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1.1 đến M1.6 và M2.1 đến M2.16) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 2,551 gam, là loại Methamphetamine.

Số ma túy này, Th khai mua của T cũng không rõ nhân thân, lai lịch.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ Điểm b, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh Th 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05/01/2024 bị cáo Nguyễn Thị Minh Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Minh Th giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, kết án bị cáo Nguyễn Thị Minh Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b, n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hình phạt đã áp dụng là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 17/8/2023, Nguyễn Thị Minh Th có hành vi cất giấu 4,524 gam ma túy, là loại Methamphetamine và 0,358 gam ma túy, là loại MDMA trong phòng trọ số 208 và trước phòng trọ số 207 Nhà trọ Đ – số 80 đường P, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Đến ngày 21/9/2023, Nguyễn Thị Minh Th tiếp tục có hành vi cất giấu 2,551gam ma túy, là loại Methamphetamine trong phòng trọ số 206 Nhà trọ Đ, các lần cất giấu ma túy đều nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Minh Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo đã bị Cơ quan Công an bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/8/2023, do bị cáo đang nuôi con nhỏ, cơ quan điều tra cho bị cáo được tại ngoại. Nhưng trong thời gian này, bị cáo lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và ngày 21/9/2023 bị bắt quả tang điều đó thể hiện sự liều lĩnh của bị cáo, coi thường pháp luật của Nhà nước. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 06 năm 06 tháng tù là phù hợp và trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Từ những phân tích trên, HĐXX phúc thẩm thấy cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Minh Th không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Minh Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ Điểm b, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh Th 06 *(Sáu)* năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh Th phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Phòng Cảnh sát THA hình sự Công an tỉnh Kon Tum;
- TAND thành phố Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- Chi Cục THADS TP. Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.